

4. Thời gian đăng ký xét tuyển

4.1 Xét tuyển thẳng, xét tuyển theo kết quả học bạ: Từ 15/4 đến 12/7/2021

4.2 Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT năm 2021: Sẽ thông báo sau

5. Học bổng dành cho thí sinh trúng tuyển đại học và nhập học năm 2021

TT	Loại học bổng	Số lượng	Mức học bổng	Điều kiện cấp học bổng
1	Học bổng toàn phần	05	90 triệu đồng/suất	Sinh viên nhập học có điểm trúng tuyển cao nhất vào trường, đạt từ 24.00 điểm trở lên (tính theo điểm thi THPT 2021 thuộc tổ hợp xét tuyển, không bao gồm điểm ưu tiên) thuộc hợp xét tuyển, không bao gồm điểm ưu tiên thuộc các ngành đào tạo: Kỹ thuật xây dựng công trình thủy, Kỹ thuật tài nguyên nước, Thủy văn học, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Kỹ thuật môi trường, Chương trình tiên tiến
2	Học bổng bán phần	20	45 triệu đồng/suất	Sinh viên nhập học có điểm trúng tuyển cao nhất, đạt từ 22.00 trở lên (tính theo điểm thi THPT 2021 thuộc tổ hợp xét tuyển, không bao gồm điểm ưu tiên) thuộc các ngành đào tạo: Kỹ thuật xây dựng công trình thủy, Kỹ thuật tài nguyên nước, Thủy văn học, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kỹ thuật cơ sở hạ tầng, Kỹ thuật môi trường, Chương trình tiên tiến
3	Học bổng khuyến học "Lê Văn Kiểm và gia đình"	10	15 triệu đồng/suất	- Sinh viên thủ khoa K63; - Sinh viên K63 có hoàn cảnh khó khăn; - Sinh viên K63 có điểm trúng tuyển cao nhất, đạt từ 21.00 điểm trở lên (tính theo điểm thi THPT 2021 thuộc tổ hợp xét tuyển, không bao gồm điểm ưu tiên) thuộc các ngành đào tạo: Kỹ thuật hóa học, Công nghệ sinh học
4	Học bổng do cựu sinh viên và doanh nghiệp tài trợ	30	3 triệu đến 10 triệu/suất	Sinh viên K63 thủ khoa các ngành và sinh viên K63 có hoàn cảnh
5	Học bổng khuyến khích học tập theo Quy định của Bộ GD&ĐT	Không giới hạn	Học bổng có giá trị bằng từ 100% học phí trở lên	Sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện từ khá trở lên (xét sau khi kết thúc học kỳ 1 năm thứ nhất)

THÔNG TIN LIÊN LẠC

Cơ sở chính: Phòng Đào tạo, Phòng 134 Nhà A4
Số 175 Tây Sơn, Quận Đống Đa, Hà Nội;
Điện thoại: 02435631537; Email: daotao@tlu.edu.vn

Phân hiệu Miền Nam: Ban đào tạo và công tác sinh viên
Số 02 Trường Sa, phường 17, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Phường An Thạnh - TP. Thuận An - Tỉnh Bình Dương.
Điện thoại: 02835140608; Email: bandaotao@tlu.edu.vn



THÔNG TIN TUYỂN SINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI NĂM 2021

024.35631537
www.tlu.edu.vn
175 Tây Sơn - Đống Đa - Hà Nội
Fb/Daihocthuyloi1959
Email: daotao@tlu.edu.vn

THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2021

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 4000 chỉ tiêu.
2. Các ngành tuyển sinh

2.1 Cơ sở chính tại Hà Nội (Mã trường TLA)

TT	Mã tuyển sinh	Tên ngành/Nhóm ngành	Tổ hợp xét tuyển	Chỉ tiêu
I		Các ngành, nhóm ngành đào tạo bằng Tiếng Việt		
1	TLA101	Kỹ thuật xây dựng công trình thủy	A00, A01, D01, D07	120
2	TLA104	Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp (Kỹ thuật xây dựng) ⁽⁷⁾	A00, A01, D01, D07	180
3	TLA111	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	A00, A01, D01, D07	60
4	TLA113	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	A00, A01, D01, D07	60
5	TLA102	Kỹ thuật tài nguyên nước	A00, A01, D01, D07	100
6	TLA107	Kỹ thuật cấp thoát nước	A00, A01, D01, D07	70
7	TLA110	Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	A00, A01, D01, D07	60
8	TLA103	Thủy văn học	A00, A01, D01, D07	40
9	TLA109	Kỹ thuật môi trường	A00, A01, B00, D01	60
10	TLA118	Kỹ thuật hóa học	A00, B00, D07	60
11	TLA119	Công nghệ sinh học	A00, A02, B00, D08	50
12	TLA106	Công nghệ thông tin ^{(2)(*)}	A00, A01, D01, D07	350
13	TLA116	Hệ thống thông tin ^(*)	A00, A01, D01, D07	80
14	TLA117	Kỹ thuật phần mềm ^(*)	A00, A01, D01, D07	100
15	TLA126	Trí tuệ nhân tạo và khoa học dữ liệu ^(*)	A00, A01, D01, D07	60
16	TLA127	Chương trình đào tạo chất lượng cao Việt Anh ngành Công nghệ thông tin ^(*)	A00, A01, D01, D07	50
17	TLA105	Nhóm ngành Kỹ thuật Cơ khí ⁽³⁾ Gồm các ngành: Kỹ thuật cơ khí, Công nghệ chế tạo máy.	A00, A01, D01, D07	210
18	TLA123	Kỹ thuật ô tô ⁽⁴⁾	A00, A01, D01, D07	210
19	TLA120	Kỹ thuật cơ điện tử ⁽⁵⁾	A00, A01, D01, D07	180
20	TLA125	Kỹ thuật Robot	A00, A01, D01, D07	60
21	TLA112	Kỹ thuật điện ⁽⁶⁾	A00, A01, D01, D07	150
22	TLA121	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa ⁽⁷⁾	A00, A01, D01, D07	180
23	TLA124	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	A00, A01, D01, D07	60
24	TLA114	Quản lý xây dựng	A00, A01, D01, D07	90
25	TLA401	Kinh tế	A00, A01, D01, D07	90
26	TLA402	Quản trị kinh doanh	A00, A01, D01, D07	180
27	TLA403	Kế toán	A00, A01, D01, D07	170
28	TLA408	Chương trình đào tạo chất lượng cao Việt Anh ngành Kế toán	A00, A01, D01, D07	50
29	TLA404	Kinh tế xây dựng	A00, A01, D01, D07	80
30	TLA405	Thương mại điện tử	A00, A01, D01, D07	60
31	TLA406	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	A00, A01, D01, D07	60
32	TLA407	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	A00, A01, D01, D07	60
33	TLA203	Ngôn ngữ Anh	A01, D01, D07, D08	50
II		Chương trình tiên tiến đào tạo bằng Tiếng Anh		
I	TLA201	Kỹ thuật xây dựng ⁽⁸⁾	A00, A01, D01, D07	60
		Tổng		3500

Ghi chú:

- (1), (2), (4), (5), (6) Sinh viên được đăng ký học theo chương trình định hướng làm việc tại Nhật Bản.
(3), (7) Sinh viên được đăng ký học theo chương trình định hướng làm việc tại Nhật Bản; hoặc chương trình liên kết 2+2 với Đại học JeonJu, Hàn Quốc.
(8) Chương trình gồm 2 chuyên ngành: Kỹ thuật xây dựng hợp tác với Đại học Arkansas - Hoa Kỳ và Kỹ thuật tài nguyên nước hợp tác với Đại học bang Colorado - Hoa Kỳ.
(*) Các ngành thuộc nhóm ngành Công nghệ thông tin

2.2 Phân hiệu Miền Nam - Trường Đại học Thủy lợi (Mã trường TLS)

TT	Mã tuyển sinh	Tên ngành/nhóm ngành	Tổ hợp xét tuyển	Chỉ tiêu
1	TLS101	Nhóm Kỹ thuật thủy lợi Gồm các ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình thủy, Công nghệ kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật tài nguyên nước, Kỹ thuật cấp thoát nước	A00, A01, D01, D07	100
2	TLS104	Kỹ thuật xây dựng dân dụng và công nghiệp (Kỹ thuật xây dựng)	A00, A01, D01, D07	80
3	TLS106	Công nghệ thông tin	A00, A01, D01, D07	100
4	TLS402	Quản trị kinh doanh	A00, A01, D01, D07	100
5	TLS403	Kế toán	A00, A01, D01, D07	60
6	TLS407	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	A00, A01, D01, D07	60
		Tổng		500

Ghi chú mã tổ hợp xét tuyển:

Mã tổ hợp	Danh sách môn	Mã tổ hợp	Danh sách môn
A00	Toán, Vật lý, Hóa học	D01	Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh
A01	Toán, Vật lý, Tiếng Anh	D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh
A02	Toán, Vật lý, Sinh học	D08	Toán, Sinh học, Tiếng Anh
B00	Toán, Hóa học, Sinh học		

3. Phương thức xét tuyển

3.1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng

- Những thí sinh thuộc các đối tượng xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:
- Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích tại các kỳ thi học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố một trong các môn thuộc tổ hợp xét tuyển của Nhà trường hoặc đạt giải nhất, nhì, ba, khuyến khích tại kỳ thi khoa học kỹ thuật cấp Tỉnh/Thành phố;
- Thí sinh học tại các trường chuyên;
- Thí sinh có học lực loại giỏi 3 năm lớp 10, 11, 12;
- Thí sinh có học lực loại khá trở lên năm lớp 12, đạt chứng chỉ Tiếng Anh từ 5.0 IELTS hoặc tương đương trở lên.

3.2. Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả học bạ

- Xét tuyển dựa vào tổng điểm trung bình 03 năm các môn trong tổ hợp xét tuyển.
- Ngưỡng nhận hồ sơ:
 - Các ngành thuộc nhóm ngành Công nghệ thông tin tại cơ sở Hà Nội có tổng điểm đạt từ 21.0
 - Ngành Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa có tổng điểm đạt từ 19.0;
 - Các ngành khác tại cơ sở Hà Nội có tổng điểm đạt từ 18.0;
 - Các ngành/ nhóm ngành tại Phân hiệu có tổng điểm đạt từ 16.0.
- Cách tính Điểm xét tuyển: ĐXT = (M1 + M2 + M3 + ĐUT)

$Mi = (TBi_lớp\ 10 + TBi_lớp\ 11 + TBi_lớp\ 12)/3$

Trong đó: $i=1-3$, là số môn trong tổ hợp xét tuyển; TBi : Điểm TB năm môn i ; Mi : Điểm trung bình 3 năm môn i ; $ĐUT$: Điểm xét tuyển; $ĐUT$: Điểm ưu tiên.

3.3. Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả thi THPT năm 2021

- Điểm chuẩn trúng tuyển theo các tổ hợp môn xét tuyển là như nhau;
- Có điểm trúng tuyển theo ngành, theo cơ sở đào tạo;
- Thí sinh có điểm tổng các môn thi thuộc kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 của tổ hợp xét tuyển đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng của Nhà trường, được xét từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu theo quy định. Trường có thí sinh bằng điểm nhau nhiều hơn chỉ tiêu thì xét ưu tiên điểm môn Toán;
- Xét tuyển theo các nguyên vọng của thí sinh đã đăng ký (xếp theo thứ tự ưu tiên trên Phiếu Đăng ký xét tuyển): Nếu thí sinh đã trúng tuyển theo nguyên vọng xếp trên thì sẽ không được xét các nguyên vọng tiếp theo. Điểm chuẩn trúng tuyển vào một ngành chỉ căn cứ trên kết quả điểm xét của thí sinh và chỉ tiêu, vị trí các nguyên vọng của các thí sinh có giá trị như nhau.